

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Ông **Lê Tự Sinh**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Vĩnh Tá** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2019/TLPT-HS ngày 17/9/2019 đối với bị cáo Phạm Phi H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2019/HS-ST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Phi H (B)**; Sinh ngày 15/5/1994 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ HKTT: tổ 52 phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ 4 thôn S, xã C, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Kinh doanh bất động sản; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm T (s) và bà Nguyễn Thị Thanh P (s); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Trương Thị Hồng V, có 01 con tên Phạm Nguyễn Ngọc G (sinh năm: 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 14/6/ 2019, tạm giam ngày 23/6/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 21h30 phút ngày 14/6/2019 tổ tuần tra 911 Công an TP Đà Nẵng phát hiện Phạm Phi H đang điều khiển xe mô tô hiệu Taurus BKS 92H2 -6431 trên đường Đ, phường Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện bên trong túi cặp da màu nâu của H đang đeo trên người có 01 gói ny long diện 2x3cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 nỏ thủy tinh, H khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Sau đó cơ quan công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ tang vật.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông kích thước 2x3 cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá kí hiệu niêm phong H;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;
- 01 túi xách da màu nâu;
- 01 xe mô tô màu đen nhãn hiệu Taurus BKS 92H2 – 6431.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI 1: 868125043839477 và 01 sim điện thoại.

Theo Kết luận giám định số 168/GĐ- MT ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Bộ Công an: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,463gam.**

Qua điều tra xác định: Vào lúc 20h ngày 14/6/2019 Phạm Phi H dùng điện thoại số 0905480846 gọi cho đối tượng tên Đ theo số 0905956965 để mua ma túy với giá 500.000đ, Đ đồng ý và hẹn H đến công viên Biển Đông đường G để giao dịch. Sau khi mua được ma túy H cất giấu vào trong túi xách da màu nâu đang đeo trên người rồi điều khiển xe máy BKS 92H2 – 6431 đến đường Đ, phường Đ thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Bản án sơ thẩm số 64/2019/HS-ST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phi H 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 14 tháng 6 năm 2019.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 20/8/2019, bị cáo Phạm Phi H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Phi H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2019/HS-ST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và xử phạt bị cáo với mức án 24 tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Phi H vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm phi H khai nhận: Vào lúc 21h30 ngày 14/6/2019 trước số nhà 136 đường Đ, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng, tổ tuần tra 911 đã bắt quả tang Phạm Phi H khi đang tàng trữ 0,463g ma túy loại Methamphetamine trong túi xách da màu nâu đang đeo trên người. Số ma túy này, H đã mua của đối tượng tên Đ với số tiền 500.000đ vào lúc 20h cùng ngày để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 64/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo Phạm Phi H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Phi H, thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng là cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phi H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2.Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phi H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 14 tháng 6 năm 2019.

3.Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4.Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Minh

